

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG
TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn

Ông Nguyễn Văn Tám

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy L – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Kim L1, sinh năm 1997, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở khi bị bắt: **Thôn D, xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: **Huỳnh Trung T** và mẹ: **Đỗ Thị Minh H**; tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 37/2022/HS-PT ngày 12/5/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 20/11/2022 (chưa được xóa án tích); bị bắt, tạm giam ngày 13 tháng 10 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an **TP .** (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ 30phút ngày 13/10/2023, tại Nhà không số, **Thôn A, xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, Công an xã L, **TP .** bắt quả tang bị cáo **Huỳnh Kim L1** đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo **Huỳnh Kim L1** khai nhận như sau: Bản thân bị cáo **L1** sử dụng ma túy đá, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 16 giờ ngày 12/10/2023, bị cáo **L1** liên hệ qua Facebook cho một người đàn ông tên **Đ** (không rõ nhân thân lai lịch) đề hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá và hẹn **Đ** đến Nhà không số, **Đường B, thuộc Thôn A, xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** để giao dịch, **Đ** đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, **Đ** đi đến điểm hẹn trên gặp và đưa cho bị cáo **L1** 01 (một) gói nylon chứa ma túy đá, bị cáo **L1** trả cho **Đ** 1.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, bị cáo **L1** lấy một ít ra sử dụng một mình, số ma túy còn lại bị cáo **L1** đem giấu vào cánh cửa phòng ngủ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/10/2023, **Công an xã L, TP .** phát hiện, bắt quả tang đồng thời thu giữ được gói ma túy mà bị cáo **L1** giấu ở cánh cửa phòng ngủ nói trên.

Tại Kết luận giám định số 437/KL-KTHS-MT ngày 20/10/2023 của **Phòng K, Công an tỉnh B** kết luận: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu, trong suốt gửi giám định có khối lượng là 0,7884 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai của **Huỳnh Kim L1** phù hợp với chứng cứ thu thập được và phù hợp với lời khai của anh **Lê Thái Anh T1** là người chứng kiến.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án: **Công an xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** thu giữ vật chứng và một số tài sản liên quan đến vụ án gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, qua giám định có khối lượng là 0,7884 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Sau giám định, **Phòng K Công an tỉnh B** hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 437 ngày 20/10/2023.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSVT ngày 08-01-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo **Huỳnh Kim L1**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên **Đ** (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố V** tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **Huỳnh Kim L1** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo **Huỳnh Kim L1**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Huỳnh Kim L1** từ 18 đến 24 tháng tù, đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là

hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn 01 phong bì niêm phong sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **Huỳnh Kim L1** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15giờ 30phút ngày 13/10/2023, tại Nhà không số, **Đường B, Thôn A, xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã L, TP .** bắt quả tang bị cáo **Huỳnh Kim L1** đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,7884gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo **Huỳnh Kim L1** khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy, số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông tên **D** (không rõ nhân thân lai lịch), với giá 1.000.000đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo **L1** sử dụng một ít, số còn lại tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi bị cáo **Huỳnh Kim L1** đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã phạm tội chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định là tang vật vụ án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Kim L1** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Kim L1** 02 (hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13 tháng 10 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 437, ngày 20/10/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B**.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 83/BB-CCTHADS ngày 10/01/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **Huỳnh Kim L1** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Công An Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên